

BIỂU LÃI SUẤT VAY CÁ NHÂN

(Áp dụng cho Khách hàng cá nhân đăng ký vay qua kênh Đối tác TIMA)

Hiệu lực từ ngày **12/03/2026**

LÃI SUẤT	MỨC LÃI SUẤT ÁP DỤNG										
Lãi suất cho vay	1. Khách hàng thông thường: 15.95%/năm^(*) 2. Khách hàng VinFast-GSM: 11.00%/ năm^(*)										
LOẠI PHÍ	MỨC PHÍ ÁP DỤNG										
Phí trả nợ trước hạn	1. Khách hàng thông thường: <ul style="list-style-type: none"> 4.0% trên tổng dư nợ gốc còn lại tại thời điểm tắt toán hoặc tối thiểu là VNĐ 250.000, tùy giá trị nào cao hơn. Miễn phí khi: Số kỳ thanh toán tính từ thời điểm giải ngân tới thời điểm tắt toán cần phải ≥ 6 kỳ. 										
	2. Khách hàng VinFast-GSM: căn cứ theo số kỳ thanh toán thực tế tính từ thời điểm giải ngân tới thời điểm tắt toán: <table border="1" data-bbox="611 730 1789 949"> <thead> <tr> <th>Số kỳ thanh toán thực tế (X)</th> <th>Phí trả nợ trước hạn</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>X < 12 kỳ</td> <td>4.0% tính trên dư nợ gốc còn lại tại thời điểm tắt toán.</td> </tr> <tr> <td>12 kỳ ≤ X < 24 kỳ</td> <td>3.0% tính trên dư nợ gốc còn lại tại thời điểm tắt toán.</td> </tr> <tr> <td>24 kỳ ≤ X < 36 kỳ</td> <td>2.0% tính trên dư nợ gốc còn lại tại thời điểm tắt toán.</td> </tr> <tr> <td>X ≥ 36 kỳ</td> <td>Miễn phí</td> </tr> </tbody> </table>	Số kỳ thanh toán thực tế (X)	Phí trả nợ trước hạn	X < 12 kỳ	4.0% tính trên dư nợ gốc còn lại tại thời điểm tắt toán.	12 kỳ ≤ X < 24 kỳ	3.0% tính trên dư nợ gốc còn lại tại thời điểm tắt toán.	24 kỳ ≤ X < 36 kỳ	2.0% tính trên dư nợ gốc còn lại tại thời điểm tắt toán.	X ≥ 36 kỳ	Miễn phí
	Số kỳ thanh toán thực tế (X)	Phí trả nợ trước hạn									
	X < 12 kỳ	4.0% tính trên dư nợ gốc còn lại tại thời điểm tắt toán.									
	12 kỳ ≤ X < 24 kỳ	3.0% tính trên dư nợ gốc còn lại tại thời điểm tắt toán.									
24 kỳ ≤ X < 36 kỳ	2.0% tính trên dư nợ gốc còn lại tại thời điểm tắt toán.										
X ≥ 36 kỳ	Miễn phí										

Ghi chú:

- Biểu phí trên không áp dụng thuế Giá Trị Gia Tăng (VAT).
- (*) Một năm dương lịch có 365 ngày.
- Lãi suất, phí tính trên mỗi khoản vay, mỗi tài khoản, mỗi giao dịch hoặc mỗi yêu cầu, trừ khi được chỉ định khác trong biểu phí này.
- Các dịch vụ khác không được nêu tại đây sẽ được cung cấp theo yêu cầu với mức phí tương ứng theo Biểu Phí Dịch Vụ Tài Chính Cá Nhân được CIMB quy định từng thời kỳ.
- Các phí nêu tại đây có thể được thay đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ theo chính sách của CIMB từng thời kỳ mà không có thông báo trước.